TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 19/ 2019/QĐST - DS.	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Thanh Chương, ngày 16 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2019/TLST-DS, ngày 03 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1948;

Địa chỉ: Khối 7, Thị trấn TK, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn DA, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Xóm 11, xã CV, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn DA và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả nợ cho ông Nguyễn Văn D số tiền là: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Cụ thể:

Ông Nguyễn Văn DA có trách nhiệm trả nợ cho ông Nguyễn Văn D số tiền: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả nợ cho ông Nguyễn Văn D số tiền: 5.000.000đ(Năm triệu đồng).

2.2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn DA và bà Nguyễn Thị N phải chịu: 250.000 đồng (Hai trăm, năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Cụ thể:

Ông Nguyễn Văn DA phải chịu:125.000đ(Một trăm, hai mươi lăm ngàn đồng)

Bà Nguyễn Thị N phải chịu: 125.000đ(Một trăm, hai mươi lăm ngàn đồng)

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA DS. H/Thanh Chương
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn